

THÔNG BÁO

Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Nghị định số 06/2003/NĐ-CP ngày 22/1/2003 của Chính phủ quy định về việc phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Trung tâm Phân tích phân loại hàng hóa XNK tại thông báo số 159/TB-PTPL ngày 25/02/2015 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

1. Tên hàng theo khai báo:

Mục 4: Vải dệt kim có tỷ trọng sợi đàn hồi từ 5% đến 8%, khổ vải (1-2)m $\pm$ 0,1m, trọng lượng (300-400) gr/m², hàng mới 100% do TQXS.

2. Đơn vị nhập khẩu: Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Sản xuất Tam Á – Địa chỉ: Thôn Hòa Thôn, Cụm 5, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội, Việt Nam. MST: 0106702175.

3. Số, ngày tờ khai hải quan: 10027437233/A11 ngày 16/01/2015 đăng ký tại Chi cục HQ CK Hữu Nghị – Cục Hải quan tỉnh Lạng Sơn.

4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa:

Vải dệt kim sợi ngang có hàm lượng sợi đàn hồi nhỏ hơn 5%, xơ bông chiếm 68,2%, sợi tổng hợp multifilament (có chứa sợi đàn hồi) chiếm 31,8% tính theo trọng lượng, nhuộm màu đen, chưa trắng phủ, định lượng 432 g/m², dạng cuộn, khổ 160 cm.

5. Kết quả phân loại:

Tên thương mại: Vải dệt kim có tỷ trọng sợi đàn hồi từ 5% đến 8%, khổ vải 1-2m, trọng lượng (300-400) gr/m²

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Vải dệt kim sợi ngang có hàm lượng sợi đàn hồi nhỏ hơn 5%, xơ bông chiếm 68,2%, sợi tổng hợp multifilament (có chứa sợi đàn hồi) chiếm 31,8% tính theo trọng lượng, nhuộm màu đen, chưa tráng phủ, định lượng 432 g/m², dạng cuộn, khổ 160 cm.

Ký, mã hiệu, chủng loại: Không có thông tin.

Nhà sản xuất: không có thông tin.

thuộc nhóm **60.06** "*Vải dệt kim hoặc móc khác*"; phân nhóm "*- Từ bông*"; mã số **6006.22.00** "*- - Đã nhuộm*" tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./. 

Nơi nhận: 

- Tổng cục trưởng (để báo cáo);
- Các Cục HQ tỉnh, TP (để thực hiện);
- Chi cục Hải quan CK Hữu Nghị (Cục HQ tỉnh Lạng Sơn);
- Trung tâm PTPL HH XNK và các chi nhánh;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Văn (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Dương Thái